



xiōng shā

凶杀

noun · murder

Example Sentences

zhè qǐ xiōng shā àn fā shēng zài zuó tiān wǎn shàng
这起凶杀案发生在昨天晚上。

This murder case happened last night.

jīng fāng zhèng zài diào chá nà qǐ xiōng shā shì jiàn
警方正在调查那起凶杀事件。

The police are investigating that murder incident.

Trace each character, then write the word on your own.

凶	凶	凶	凶	凶	凶	凶													
杀	杀	杀	杀	杀	杀	杀	杀	杀											